|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**  Số: /2019/QĐ-UBND  **DỰ THẢO 02** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Giang, ngày tháng năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 2 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số /TTr-SVHTTDL ngày tháng năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang**

1. Tại Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 2. Những nguyên tắc trong tổ chức việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác**

Các tổ chức, cá nhân khi tổ chức việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

2. Không lợi dụng để nhằm trục lợi cá nhân.

3. Không để gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

4. Không để xảy ra tình trạng mất vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự công cộng.

6. Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

7. Không sử dụng thời gian làm việc và phương tiện của cơ quan đi đám cưới, lễ hội (trừ cơ quan làm nhiệm vụ).

8. Không bỏ tiền, thả tiền Việt Nam đồng, tiền nước ngoài trên đường và những nơi không đúng quy định khi tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội”.

2. Tại Khoản 1, 2 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 3. Trước khi tổ chức lễ cưới**

1. Các nghi lễ có tính phong tục, tập quán như: chạm ngõ, lễ hỏi, rước dâu, lễ cưới cần được tổ chức đơn giản, tiết kiệm, trang trọng, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với truyền thống văn hóa và điều kiện kinh tế của gia đình.

2. Việc trao Giấy chứng nhận kết hôn cần được tổ chức trang trọng tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Hộ tịch”.

3. Tại Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 4. Tổ chức lễ cưới**

1. Trang trí lễ cưới và trang phục cô dâu, chú rể lịch sự, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc.

2. Âm nhạc trong đám cưới phải lành mạnh, vui tươi; âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn ban hành kèm theo Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT ngày 16/12/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; không mở nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm.

3. Cán bộ công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sĩ các lực lượng vũ trang không mời, không dự đám cưới trong giờ làm việc; không lợi dụng việc cưới để vụ lợi; không sử dụng tiền ngân sách của cơ quan, đơn vị để làm quà mừng cưới.

4. Nghi lễ tổ chức đám cưới được thực hiện theo phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa dân tộc ở từng địa phương nhưng không được trái với quy định của pháp luật hiện hành.

5. Khuyến khích trong việc cưới

a) Báo hỷ thay cho mời dự lễ cưới, tiệc cưới;

b) Mặc trang phục truyền thống theo bản sắc văn hóa dân tộc trong lễ cưới;

c) Tổ chức tiệc trà thay cho tiệc mặn;

d) Tổ chức tại nhà văn hóa;

đ) Đặt hoa tại đài tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ, làm từ thiện hoặc trồng cây lưu niệm ở các địa điểm công cộng, di tích lịch sử trong ngày cưới;

e) Tổ chức tiệc trà hoặc tiệc mặn trong một ngày. Khách mời dự tiệc cưới trong phạm vi họ hàng, láng giềng gần gũi và bạn bè, đồng nghiệp thân thiết. Nếu tổ chức tiệc mặn không nên mời quá 360 người, mỗi mâm cỗ chỉ nên sử dụng không quá 650ml rượu hoặc mỗi người không nên sử dụng quá 330ml bia; không mời thuốc lá.

g) Khi đi ăn hỏi, đưa đón dâu không nên dùng quá nhiều ôtô”.

4. Tại Khoản1, 3 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Ban lễ tang cử người điều hành việc phúng viếng theo nếp sống văn hóa. Khi thực hiện lễ viếng, cả đoàn cử đại diện thắp nhang và cùng mặc niệm.

3. Nhạc tang có âm lượng vừa phải, không cử nhạc tang trước 6 giờ sáng và sau 22 giờ đêm. Việc chuyển cữu (lúc 24 giờ) được cử nhạc tang nhưng không làm ảnh hưởng đến các gia đình xung quanh”.

5. Tại Khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Khi đưa tang phải tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông, trật tự an toàn công cộng.”

6. Tại Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“**Điều 8. Khuyến khích trong việc tang**

1. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị sử dụng chung xe ôtô để đi viếng đám tang.

2. Hỏa táng, điện táng hoặc mai táng một lần vào khu vực nghĩa trang đã được quy hoạch hoặc lưu trữ tro cốt sau hỏa táng tại các công trình lưu giữ tro cốt (chùa, nhà lưu trữ tro cốt tại các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng).

3. Sử dụng vòng hoa luân chuyển.

4. Sử dụng băng, đĩa nhạc tang thay đội nhạc tang.

5. Khuyến khích tổ dân phố, khu phố của các phường, thị trấn sử dụng loa thùng, không dùng loa nén.

6. Không mời khách đến viếng đi vòng quanh linh cữu.

7. Gia đình tang chủ không làm cơm mời khách đến thăm viếng và đưa tang.

8. Nghi thức cúng 03 ngày, 07 ngày, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu và cải táng tổ chức trong ngày và trong nội bộ gia đình, dòng họ.

9. Xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan như: yểm bùa, trừ tà, gọi hồn, khóc mướn, lăn đường trong đám tang.

10. Không rắc, đốt vàng mã, tiền âm phủ trên đường đưa tang và tại nơi an táng”.

7. Tại Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“**Điều 10. Chuẩn bị lễ hội**

Trước khi tổ chức lễ hội, địa phương có lễ hội thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ Quy định về quản lý và tổ chức lễ hội và Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.”

8. Tại điểm b Khoản 1 Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Phần “Hội” cần tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các trò chơi dân gian tạo không khí sinh hoạt văn hóa, thể thao vui tươi, lành mạnh.”

9. Tại Khoản 1 Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Khuyến khích tổ chức lễ kỷ niệm, lễ đón nhận Huân chương, Cờ thi đua, Bằng khen và các danh hiệu cao quý vào ngày thứ Bảy, Chủ nhật. Chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức phải báo cáo cấp trên trực tiếp quản lý và thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài”.

10. Tại Khoản 1 Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Việc tổ chức sinh nhật, lễ mừng thọ, tân gia cần tổ chức tiết kiệm, chỉ nên mời người thân trong gia đình và một số bạn bè thân thiết.”

11. Tại Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“**Điều 14. Trách nhiệm của các sở, ngành và UBND các cấp**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, ban, ngành của tỉnh thường xuyên kiểm tra, thanh tra, chấn chỉnh các vi phạm trong quá trình thực hiện Quy định này.

2. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ các gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh theo Quy định này.

3. Các cơ quan Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền biểu dương những đơn vị, địa phương, cá nhân thực hiện tốt và phê phán những đơn vị, địa phương, cá nhân không thực hiện đúng Quy định này.

4. UBND các huyện, thành phố; các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phổ biến Quy định này tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ chiến sỹ trong lực lượng vũ trang và toàn thể nhân dân địa phương thực hiện nghiêm túc.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp tại địa phương tích cực tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân tự giác thực hiện hương ước, quy ước, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa gắn với thực hiện nếp sống văn minh.

6. Các thôn, bản, tổ dân phố; cơ quan, đơn vị cần có quy ước, quy chế cụ thể thực hiện Quy định này.

7. Những nơi có đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, UBN các huyện, thành phố căn cứ đặc điểm cụ thể để có những quy định phù hợp nhưng không được trái với Quy định này.”

**Điều 2.** **Bãi bỏ một số khoản, điều và thay đổi một số cụm từ**

1. Bãi bỏ một số khoản sau:

a) Khoản 1,3, 4 Điều 4 về Tổ chức lễ cưới.

b) Khoản 4, Khoản 7 Điều 5 Trước khi tổ chức việc tang.

c) Khoản 1, 2, 3 Điều 10 Chuẩn bị lễ hội.

2. Thay đổi một số cụm từ sau:

a) Tại Khoản 5 Điều 4 bỏ cụm từ “(không quá 70 dBA)”.

b) Tại Khoản 6 Điều 4 bỏ cụm từ “Trường hợp cơ quan, đơn vị có nguồn kinh phí do thực hiện tiết kiệm chi theo cơ chế khoán ngân sách hoặc lao động gây quỹ của công đoàn thì được trích một phần kinh phí để làm quà mừng cưới cho đôi vợ chồng thuộc biên chế của cơ quan, đơn vị”.

c) Tại điểm d Khoản 8 Điều 4 bỏ cụm từ “gia đình hoặc” và “hội trường cơ quan”.

d) Tại Khoản 1 Điều 5 thay đổi cụm từ “cử người báo cáo chính quyền xã, phường, thị trấn làm thủ tục khai tử” thành “thực hiện khai tử theo quy định của Luật Hộ tịch”.

e) Tại Khoản 1 Điều 6 bỏ cụm từ “chuẩn bị một số vòng hoa luân chuyển cho các đoàn đến viếng. Các đoàn vào viếng chuẩn bị băng vải đen (kích thước 1,2 m x 0,2 m), với dòng chữ trắng “Kính viếng” dưới có dòng chữ nhỏ ghi tên cơ quan, tổ chức hoặc chính quyền địa phương để gắn vào vòng hoa; viếng xong các băng vải đen được tháo ra treo vào vị trí trang trọng”.

g) Tại Khoản 3 Điều 6 bỏ cụm từ “(chỉ sử dụng loa thùng không dùng loa nén)” và cụm từ “Không thực hiện ca kèn, chèo đò, giáo ngựa, khóc mướn”.

h) Tại Khoản 2 Điều 7 bỏ cụm từ “Không rắc vàng mã, tiền âm phủ, tiền Việt Nam hoặc tiền nước ngoài trên đường; Không đốt vàng mã tại nơi an táng.”

i) Tại điểm b Khoản 1 Điều 11 bỏ cụm từ “Nghiêm cấm tổ chức các trò chơi mang tính cờ bạc, mê tín dị đoan. Không đốt vàng mã trong khu vực lễ hội. Khuyến khích người tham dự lễ hội mặc trang phục theo từng dân tộc, gọn gàng, lịch sự, tạo không khí trang trọng, vui tươi của lễ hội”.

k) Tại Khoản 1 Điều 12 bỏ cụm từ “Nghị định số 154/2004/NĐ-CP ngày 09/8/2004 của Chính phủ về nghi thức Nhà nước trong tổ chức mít tinh, lễ kỷ niệm, trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”.

l) Tại Khoản 1 Điều 13 thay đổi từ “chỉ” (trong “chỉ mời người thân trong gia đình và một số bạn bè thân thiết”) thành “chỉ nên mời người thân trong gia đình và một số bạn bè thân thiết”.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2019.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;  - Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);  - TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - VP Tỉnh uỷ và các cơ quan chuyên môn thuộc Tỉnh uỷ;  - Văn phòng và các Ban của HĐND tỉnh;  - UB MTTQ và các đoàn thể nhân dân tỉnh;  - TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;  - VP UBND tỉnh:  + LĐVP, TH, KG-VX, Trung tâm Thông tin;  + Lưu: VT, KT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Linh** |